

Bản án số: 50/2022/HSST
Ngày: 28 - 10 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI.

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Học

Bà Nguyễn Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. LÊ VĂN M, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1961 tại xã V, huyện P, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 7/10; Con ông Lê Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị Ch; Vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1961; Con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: không;

Tạm giữ: Từ ngày 15/01/2022 đến ngày 18/01/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Tạm giam: Không (theo danh chỉ bản số 160 lập ngày 01/7/2022). Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN VĂN L – sinh ngày 02 tháng năm 1959 tại xã V, huyện P, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 5/10; Con ông Nguyễn Văn Đ1 (đã chết) và bà Phạm Thị Ch1 (đã chết); Vợ: Kiều Thị L1; Con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ; Tạm giam: Không (theo danh chỉ bản số 157 lập ngày 28/6/2022). Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. LÊ VĂN C – sinh ngày 10 tháng 01 năm 1982 tại xã V, huyện P, TP Hà Nội; Trú tại: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Lê Văn Đ2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B;

Vợ: Trần Thị H1; Con: có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ; Tạm giam: Không (theo danh chỉ bản số 041 lập ngày 20/01/2022). Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

4. LÊ VĂN Đ3– sinh ngày 21 tháng 10 năm 1980 tại xã V, huyện P, TP Hà Nội; Nơi ĐKHKTT: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội; Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Số 7/130/15 liên khu 5-6, Phường B, quận B, TP Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Lê Văn Ch2 (đã chết) và bà Lê Thị S; Vợ: Nguyễn Thị L2; Con: có 02 người con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ; Tạm giam: Không (theo danh chỉ bản số 139 lập ngày 04/6/2022). Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

5. LÊ VĂN TH– sinh ngày 21 tháng 7 năm 1988 tại xã V, huyện P, TP Hà Nội; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Con ông Lê Văn Ch3 và bà Lê Thị X; Vợ: Bùi Thị Thu H2; Con: có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ; Tạm giam: Không (theo danh chỉ bản số 184 lập ngày 17/8/2022). Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Anh Nguyễn Khắc Tr**, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ph, xã S, huyện Q, TP Hà Nội;

- **Anh Nguyễn Năng T**, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Nơi ĐKHKTT: Thôn Q, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

Chỗ ở hiện nay: Đội 4, xã C, huyện H, TP Hà Nội;

- **Ông Lê Văn T1**, sinh năm 1949 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Ông Lê Văn Kh**, sinh năm 1970 (Có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Bà Lê Thị D**, sinh năm 1956 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Bà Lê Thị H3**, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Ông Nguyễn Văn C1**, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Bắc VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Ông Lê Văn B1**, sinh năm 1955 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Ông Lê Văn K**, sinh năm 1960 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Bắc VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Ông Lê Văn Q**, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội.

Người làm chứng:

- **Anh Nguyễn Thành L**, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Bắc VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Ông Nguyễn Văn A**, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Bắc VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Ông Lê Thanh Ng**, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội;

- **Bà Phan Thị Đ4**, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Nam VN, xã V, huyện P, TP Hà Nội.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 45 ngày 15/01/2022, tại nơi ở của Lê Văn M thuộc thôn Nam VN, xã V, huyện P, M đang ghi bán số lô, số đề cho Nguyễn Khắc Tr, sinh năm 2003, trú tại: Thôn Ph, xã S, huyện Q và Nguyễn Năng T, sinh năm 2001, trú tại xã C, huyện H. Khi M vừa giao các mảnh giấy ghi số lô, đề (thường gọi là tích kê) cho Nguyễn Khắc Tr và Nguyễn Năng T, thì bị công an huyện Phúc Thọ phối hợp với công an xã V bắt quả tang, thu giữ vật chứng, dẫn giải các đối tượng liên quan về trụ sở để làm việc.

Tang vật tạm giữ tại hiện Tr, gồm:

1. Thu tại vị trí Lê Văn M ghi bán lô đề:

- 04 (bốn) mảnh giấy được cắt từ bao thuốc lá, mặt màu trắng có ghi nhiều chữ và số (thường gọi là tích kê), có chữ ký xác nhận của Lê Văn M.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, số Imei 868797049329370, có gắn sim, đã cũ.

- Số tiền 7.540.000 đồng (*bảy triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- Đồng thời, Lê Văn M còn tự nguyện giao nộp thêm số tiền 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*).

2. Thu của Nguyễn Khắc Tr:

- 01 (một) mảnh giấy được cắt từ bao thuốc lá, mặt màu trắng có ghi nhiều số (thường gọi là tích kê), có chữ ký xác nhận của Nguyễn Khắc Tr và Lê Văn M.

3. Thu của Nguyễn Năng T:

- 01 (một) mảnh giấy (được cắt từ bao thuốc lá) mặt màu trắng có ghi nhiều số (thường gọi là tích kê), có chữ ký xác nhận của Nguyễn Năng T và Lê Văn M.

4. Quá trình điều tra, Lê Văn T1 tự nguyện giao nộp 01 (một) mẫu giấy (được cắt từ bao thuốc lá) mặt màu trắng có ghi nhiều số, có chữ ký xác nhận của Lê Văn T1.

Kiểm tra các tích kê ghi bán số lô, số đề xác định: Lê Văn M bán cho Nguyễn Khắc Tr các số đề: 54, 45, 69, 96 với giá 25.000đồng/số, tổng tiền đề là 100.000đồng; Các số lô: 54, 45, 69, 96 mỗi số là 30 điểm, tổng 120 điểm, với giá

22.500đồng/điểm, tổng tiền lô 2.700.000 đồng; Tổng cộng tiền mua bán số lô, số đề là 2.800.000 đồng (*hai triệu tám trăm nghìn đồng*); Bán cho Nguyễn Năng T các số đề: 87, 48, 84 với giá 30.000đồng/số, tổng tiền đề là 90.000 đồng; Các số lô: 87, 78, 48, 84 mỗi số là 30 điểm/số, tổng 120 điểm, với giá 22.500đồng/điểm, tổng tiền lô là 2.700.000 đồng; Tổng cộng tiền mua bán số lô, số đề là 2.790.000 đồng (*hai triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng*).

Ngày 19/5/2022, cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử gửi đến Viện khoa học hình sự- Bộ Công an, yêu cầu phục hồi, trích xuất dữ liệu tin nhắn SMS/MMS, ứng dụng ZALO và MESENGER trong thời gian từ 01/01/2022 đến 15/01/2022 liên quan đến hành vi ghi bán số lô, số đề của Lê Văn M được lưu trữ trong máy điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, số Imei 868797049329370, có gắn sim số thuê bao 0396754160, thu giữ của Lê Văn M.

Tại bản Bản kết luận giám định số 3196/KL-KTHS ngày 29/7/2022 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an, kết luận:

- Tìm thấy 35 tin nhắn SMS/MMS, 103 tin nhắn Zalo liên quan đến hành vi phạm tội ghi bán số lô, số đề của Lê Văn M lưu trữ trong máy điện thoại di động gửi giám định. (Chi tiết thể hiện trong đĩa DVD kèm theo).

- Không tìm thấy tin nhắn liên quan đến hành vi phạm tội ghi bán số lô, số đề của Lê Văn M lưu trữ trong SIM 1 và SIM 2.

Căn cứ kết quả kiểm tra dữ liệu điện tử đã được phục hồi chỉ xác định được việc Lê Văn M đã chuyển bảng lô, đề cho Nguyễn Văn L trong các ngày 13, 14/01/2022 và một tin nhắn ngày 15/01/2022, cụ thể như sau:

- Ngày 13/01/2022, M chuyển cho L 07 (bảy) bảng lô, đề với số tiền 29.127.720 đồng; Trong đó, số tiền khách trúng thưởng là 19.340.000 đồng, số tiền L trích hoa hồng cho M là 2.524.780 đồng; Do đó, giá trị số tiền sử dụng đánh bạc của L và M là 50.992.500 đồng.

- Ngày 14/01/2022, M chuyển cho L 04 (bốn) bảng lô, đề với số tiền 26.374.300 đồng; Trong đó, số tiền khách trúng thưởng là 15.510.000 đồng, số tiền L trích hoa hồng cho M là 2.186.534 đồng; Do đó, giá trị số tiền sử dụng đánh bạc của L và M là 44.070.834 đồng.

- Ngày 15/01/2022, M chuyển cho L một tin nhắn ghi số lô, đề với số tiền 1.028.000 đồng, còn lại chưa có tin nhắn nào khác. Do M bị bắt trước khi kết quả xổ số mở thưởng nên số tiền sử dụng đánh bạc của L và M là 1.028.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L khai: bảng lô, đề M chuyển trong các ngày 13, 14/01/2022, L chuyển tiếp cho Bùi Đình C2, thu lời được 381.530 đồng (*Ba trăm tám mươi một nghìn, năm trăm ba mươi đồng*).

Kết quả điều tra xác định: Trong khoảng đầu tháng 01/2022 đến khi bị bắt (tức ngày 15/01/2022), Lê Văn M đã ghi bán số lô, số đề cho nhiều người, rồi chuyển cho Nguyễn Văn L để hưởng lợi % hoa hồng. Đối với số lô 8, M bán cho khách với

giá 22.500đ/điểm, chuyển cho L với giá 21.800đ/điểm, hưởng lợi 700đ/điểm, nếu khách trúng thưởng được trả 80.000đ/điểm; Đối với số lô 7, M bán cho khách với giá 20.000đ/điểm, M chuyển cho L với giá 19.200đ/điểm, hưởng lợi 800đ/điểm, nếu khách trúng thưởng được trả 70.000đ/điểm. Đối với lô xiên, M bán cho khách 10.000đ/điểm, chuyển cho L 7.000đ/điểm, hưởng lợi 3.000đ/điểm, nếu khách trúng lô xiên 2 sẽ được trả thưởng là 100.000đ/điểm, nếu trúng lô xiên 3 sẽ được trả thưởng 400.000đ/điểm, nếu trúng lô xiên 4 sẽ được trả thưởng 1.000.000đ/điểm. Đối với số đề ghi bán cho khách, trường hợp quen thì M khuyến mãi mỗi số thêm 20% giá trị tiền mua, nếu khách trúng số đề sẽ được thưởng gấp 70 lần (bao gồm cả tiền khuyến mãi). Lê Văn M và Nguyễn Văn L thỏa thuận thanh toán tiền số đề tính bằng 74% trên số tiền thực tế thu được; Đối với số đề ba càng, M không khuyến mãi cho khách, chuyển cho L 80% số tiền đề ba càng thu được, hưởng lợi 20%, nếu khách trúng số đề ba càng sẽ được nhân gấp 400 lần tiền mua.

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, kết quả ngày nào thì sẽ được so sánh với những số lô, đề mà khách mua ngày đó. Khi khách đến mua số lô đề, nếu người lạ hoặc ai yêu cầu lấy tích kê thì M sẽ ghi những số lô, đề mà người mua vào một tờ giấy nhỏ và giao cho khách, nếu khách trúng thưởng sẽ mang tích kê đến đưa cho M và nhận tiền thưởng, nếu ai không yêu cầu tích kê thì không ghi. Ngoài việc bán số lô, đề trực tiếp cho khách tại nhà mình, M còn bán số lô, đề gửi qua tin nhắn và qua ứng dụng Zalo trên điện thoại di động. Đối với số đề A sẽ so sánh với 2 số đầu, đề B sẽ so sánh A với 2 số cuối, đề ba càng A sẽ so sánh với 3 số đầu, đề ba càng B sẽ so sánh với 3 số cuối của giải đặc biệt của kết quả xổ số Miền Bắc. Đối với số lô A sẽ so sánh với 2 số đầu, lô B sẽ so sánh với 2 số cuối của 27 số tại 8 giải của kết quả xổ số. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng, nếu khách trúng thưởng số lô, số đề sẽ đến gặp trực tiếp M để thanh toán tiền mặt. Các số lô, số đề bán được cho khách, M ghi vào tờ bìa được cắt, xé từ vỏ hộp bao thuốc lá (gọi là bảng đề), rồi chụp ảnh và gửi bảng lô đề cho Nguyễn Văn L qua tin nhắn Zalo. Số điện thoại M dùng để đăng ký tài khoản Zalo là 0396754160, số điện thoại của L đăng ký tài khoản Zalo là 0342638688, M lưu tên trong danh bạ là “A Mèo”. Sau khi có kết quả xổ số, M và L sẽ chốt tiền thắng thua với nhau từng ngày, rồi gặp nhau thanh toán bằng tiền mặt vào ngày hôm sau. Khi mới ghi bán số lô đề, L ứng đưa trước cho M số tiền 15.000.000 đồng để đặt cọc để làm tin.

Ngoài việc ghi bán số lô, số đề cho Nguyễn Khắc Tr và Nguyễn Năng T bị bắt quả tang như nêu trên; Trong ngày 15/01/2022, M còn ghi bán số lô, số đề cho nhiều người khác, cụ thể như sau:

1. Bán số lô, số đề cho Lê Văn C qua tin nhắn điện thoại di động, số điện thoại của C là 0343143198, M lưu tên là “C”; Tổng số tiền bán số lô, số đề cho C là 5.250.000 đồng (*năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

2. Bán số lô, số đề cho Lê Văn Đ3 qua tin nhắn Zalo, số điện thoại đăng ký tài khoản Zalo của Đ3 là 0979775980, M lưu tên là “Đ3 L2”, tổng số tiền 6.750.000 đồng (*sáu triệu bảy trăm năm mươi đồng*).

3. Bán số lô, số đề cho Nguyễn Thành L3 qua tin nhắn Zalo, số điện thoại của L3 là 0332691221, M lưu tên là “L3”, tổng số tiền là 1.040.000 đồng (*một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*). (*Các số lô, số đề L3 mua, M chưa ghi vào bảng đề*).

4. Bán trực tiếp số đề cho Lê Văn B1, tổng số tiền là 220.000 đồng (*hai trăm hai mươi nghìn đồng*).

5. Bán trực tiếp số đề cho Lê Thị H3: tổng số tiền đề là 320.000 đồng, trừ tiền khuyến mãi 20%, nên tiền thực tế thanh toán là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*).

6. Bán trực tiếp số đề cho Lê Văn K, tổng số tiền đề là 130.000 đồng (*một trăm ba mươi nghìn đồng*).

7. Bán trực tiếp số đề cho Lê Văn Kh, tổng số tiền đề là 100.000 đồng (*một trăm nghì đồng*).

8. Bán trực tiếp số đề cho Lê Văn T1, tổng số tiền đề là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

9. Bán số trực tiếp đề cho Lê Thị D, tổng số tiền đề là 288.000 đồng, trừ tiền khuyến mãi, nên tiền thực tế thanh toán là 240.000 đồng (*hai trăm bốn mươi nghìn đồng*).

10. Bán số đề cho Nguyễn Văn C1, tổng số tiền là 20.000 đồng (*hai mươi nghìn đồng*).

11. Bán số đề cho Lê Văn Q, tổng số tiền là 200.000 đồng (*hai mươi nghìn đồng*).

12. Bán số đề cho Lê Tuấn Ng1 (tức Còi), tổng số tiền là 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

13. Bán số lô cho Lê Văn B1, tổng số tiền là 450.000 đồng (*bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

14. Bán số đề cho một người phụ nữ tên Nh (chưa xác định được tên, địa chỉ), tổng số tiền là 240.000 đồng, trừ tiền khuyến mãi, Nh thanh toán 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

15. Bán số đề cho một nam thanh niên tên T2 (chưa xác định được tên, địa chỉ), tổng số tiền là 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*).

16. Bán số đề cho một nam thanh niên tên D1 (chưa xác định được tên, địa chỉ), tổng số tiền là 350.000 đồng (*ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ngoài ghi bán số lô, số đề cho những người nêu trên, trong ngày 15/01/2022, M còn bán số lô, số đề cho nhiều người khác nhưng không xác định được tên, địa chỉ người mua.

Tổng cộng, M bán số lô, số đề cho khách trong ngày 15/01/2022 là: 23.895.000 đồng (*hai mươi ba triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn đồng*).

Trong đó, đối với các số lô, đề của Nguyễn Thành L3 mua gửi qua tin nhắn với số tiền là 1.040.000 đồng (*một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*), M chưa ghi vào bảng lô đề, mà chuyển tin nhắn luôn cho Nguyễn Văn L; Còn lại bảng lô đề, M chưa chuyển cho L thì bị Công an bắt quả tang.

Cơ quan điều tra trích rút dữ liệu lưu trong điện thoại thu giữ của Lê Văn M xác định, trong các ngày 13 và 14/01/2022, M đã ghi bán số lô, số đề cho nhiều người, rồi chuyển bảng lô đề cho Nguyễn Văn L qua mạng ứng dụng tin nhắn Zalo; Còn các ngày từ 12/01/2022 trở về trước, M đã xóa tin nhắn nên không thu giữ được dữ liệu về việc chuyển bảng lô đề giữa M và L. Cơ quan Cảnh sát điều tra chỉ sao chụp được nội dung tin nhắn của những người mua lô, đề các ngày 06, 07, 08, 09, 11, 12, 13, 14 và 15/01/2022. Căn cứ tài liệu sao in, xác định cụ thể như sau:

* Ngày 06/01/2022, M bán số lô, đề cho những người sau:

1. Lê Văn Q nhắn tin cho M qua số thuê bao di động 0982631977, mua với số tiền là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*). So sánh kết quả xổ số mở thưởng trong ngày, Q không trúng số đề nào, nên tiền đánh bạc bằng số tiền bỏ ra mua số đề.

2. Lê Thanh Ng nhắn tin cho M qua ứng dụng Zalo, tài khoản là “TGDD Lê Thanh Ng” đăng ký từ số thuê bao di động 0388696689, mua số đề với giá 24.000 đồng, trừ khuyến mãi còn thanh toán 20.000 đồng. So sánh kết quả, Ng không trúng số đề, nên tiền đánh bạc bằng số tiền bỏ ra mua số đề.

Các số đề bán cho Q và Ng nêu trên, M đều chuyển cho L, thu lời số tiền 35.840 đồng.

* Ngày 07/01/2022, Lê Văn Q nhắn tin cho M mua các số đề với tổng số tiền là 300.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, Q không trúng số đề nào, nên tiền đánh bạc bằng số tiền bỏ ra mua số đề. M chuyển số đề cho L, thu lời 38.000 đồng.

* Ngày 08/01/2022, Lê Văn Q nhắn tin cho M mua các số đề với tổng số tiền là 400.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, Q không trúng số đề nào, do vậy số tiền mua đề là số tiền đánh bạc. M chuyển số đề cho L, thu lời 44.800 đồng.

* Ngày 09/01/2022, Lê Văn Q nhắn tin cho M mua các số đề với tổng số tiền là 300.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, Q không trúng số đề nào, nên tiền đánh bạc bằng số tiền bỏ ra mua số đề. M chuyển số đề cho L, thu lời số tiền 33.600 đồng.

* Ngày 11/01/2022, M bán số lô, đề cho những người sau:

1. Lê Văn Đ3 nhắn tin cho M qua ứng dụng Zalo mua các số lô với tổng số tiền 6.750.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, Đ3 trúng 100 điểm lô = 8.000.000 đồng, nên tiền đánh bạc là 14.750.000 đồng (*mười bốn triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

2. Lê Văn Q nhấn tin cho M mua các số đề với tổng tiền là 200.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, Q không trúng số đề nào, nên tiền đánh bạc bằng số tiền bỏ ra mua số đề.

3. Lê Thanh Ng nhấn tin cho M qua ứng dụng Zalo mua số đề với tổng tiền là 40.000 đồng, trừ khuyến mãi còn 34.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, Ng không trúng số đề nào, nên tiền đánh bạc là số tiền bỏ ra mua số đề.

4. Phan Thị Đ4 nhấn tin cho M qua ứng dụng Zalo, tài khoản “Phan Thị Đ4” đăng ký từ số thuê bao di động 0396215334, mua các số đề với tổng số tiền là 1.155.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, Đ4 trúng được 15 điểm lô = 1.200.000 đồng; Vì vậy số tiền Đ4 sử dụng để đánh bạc là 2.355.000 đồng (*hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*).

Các số lô, số đề bán cho Đ3, Q, Ng, Đ4 nêu trên, M chuyển cho L, thu lời số tiền 311.640 đồng.

* Ngày 12/01/2022, M bán số lô, đề cho những người:

1. Phan Thị Đ4 nhấn tin cho M qua ứng dụng Zalo mua các số lô, đề với tổng tiền là 910.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, Đ4 trúng được 10 điểm lô = 800.000 đồng; Vì vậy số tiền Đ4 sử dụng để đánh bạc là 1.710.000 đồng (*một triệu bảy trăm mười nghìn đồng*).

2. Nguyễn Văn A nhấn tin cho M qua số thuê bao di động 0979449630, mua các số đề với tổng tiền là 200.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, A không trúng số đề nào, nên số tiền dùng đánh bạc là tiền bỏ ra mua số đề.

Các số lô, số đề bán cho Đ4 và A nêu trên, M chuyển cho L, thu lời số tiền 87.920 đồng.

* Ngày 13/01/2022, M bán số lô, số đề cho Lê Văn Đ3, Lê Văn Th, Lê Văn Q, Nguyễn Thành L3, một người nam giới tên M1 và nhiều người khác, rồi chuyển cho L 07 bảng lô, đề. Ngoài ra, M còn chuyển một tin nhắn đơn lẻ cho L, số lô, đề không ghi trong 07 bảng lô, đề này.

Tổng số tiền M ghi bán số lô, đề cho khách ngày 13/01/2022 là 31.652.500 đồng (*ba mươi một triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn năm trăm đồng*). M chuyển cho L 29.127.720 đồng (*hai chín triệu một trăm hai mươi bảy nghìn bảy trăm hai mươi đồng*). M thu lời 2.524.780 đồng.

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 13/01/2022, các số lô, số đề trong các bảng đề M chuyển cho L nêu trên, trúng thưởng 100 điểm lô = 8.000.000 đồng, 162.000 đồng tiền đề = 11.340.000 đồng. Tổng số tiền trúng thưởng ngày 13/01/2022 là 19.340.000 đồng (*mười chín triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng*); Trong đó xác định được những người cụ thể như sau:

1. Lê Văn Đ3 nhấn tin Zalo cho M mua số lô, đề với tổng tiền là 5.400.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, Đ3 không trúng số lô nào, nên số tiền dùng đánh bạc là tiền bỏ ra mua số lô.

2. Lê Văn Th nhắn tin Zalo cho Lê Văn M qua tài khoản Zalo là “Levanthang” đăng ký từ số thuê bao 0941422382, mua số lô, đề với số tiền là 3.475.000 đồng. So sA kết quả xổ số mở thưởng, Th trúng thưởng được 50 điểm lô = 4.000.000 đồng, nên số tiền dùng đánh bạc của Th là 7.475.000 đồng (*bảy triệu bốn trăm bảy lăm nghìn đồng*).

3. Nguyễn Thành L3 nhắn tin Zalo cho M mua số đề với số tiền 200.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, L3 không trúng số lô nào, nên số tiền dùng đánh bạc là tiền bỏ ra mua số đề.

4. Lê Văn Q nhắn tin cho M để mua số đề với số tiền là 300.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, Q không trúng số đề nào, nên số tiền dùng đánh bạc là tiền bỏ ra mua số đề.

5. Người nam giới tên M1 (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) nhắn tin cho M qua số thuê bao 0399361015, mua số lô, đề với tổng số tiền là 1.875.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, M1 không trúng số nào, nên số tiền dùng đánh bạc là tiền bỏ ra mua số lô, đề.

* Ngày 14/01/2022: Lê Văn M bán số lô, đề cho nhiều người, nhưng chỉ xác định được là Lê Văn Đ3, Lê Văn Th, Nguyễn Thành L3, rồi chuyển cho Nguyễn Văn L 04 bảng lô, đề. Ngoài ra, M còn chuyển một tin nhắn đơn lẻ cho L, số lô, đề không ghi trong 04 bảng lô, đề này. Tổng số tiền M bán lô đề cho khách ngày 14/01/2022 là: 28.560.834 đồng, M chuyển cho L là 26.374.300 đồng, M thu lời 2.186.534 đồng.

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 14/01/2022, các số lô, số đề M chuyển cho L nêu trên, trúng thưởng được 151 điểm lô = 12.080.000 đồng, số đề trúng được 49.000 đồng = 3.430.000 đồng. Tổng số tiền trúng thưởng số lô, đề ngày 14/01/2022 là 15.510.000 đồng. Trong đó:

1. Lê Văn Đ3 nhắn tin Zalo cho M mua số lô với tiền là 7.875.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, Đ3 trúng 100 điểm lo = 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của Đ3 là 15.875.000 đồng.

2. Nguyễn Thành L3 nhắn tin Zalo cho M mua số đề với tổng tiền là 1.120.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, L3 trúng số đề được 24.000 đồng = 1.680.000 đồng. Như vậy, số tiền đánh bạc của L3 là 2.800.000 đồng (*hai triệu tám trăm nghìn đồng*).

3. Lê Văn Th sử dụng số thuê bao 0985.543.488 nhắn tin cho M mua số lô, đề với tổng tiền là 3.475.000 đồng. So sánh kết quả xổ số mở thưởng, Th không trúng số lô đề nào, nên số tiền dùng đánh bạc là tiền bỏ ra mua số lô, số đề.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn L khai nhận: Do quen biết với Bùi Đình C2, biết C2 có nhận mua bảng lô, đề của người khác, nên L nảy sinh ý định ghi bán số lô đề và chuyển bảng cho C2 để hưởng % hoa hồng. Trước ngày Lê Văn M bị bắt khoảng 02 tháng, không rõ cụ thể ngày, L đến gặp M thoả thuận việc tổ chức ghi

bán số lô, số đề, M là người trực tiếp bán số lô, số đề cho khách, rồi chuyển bảng cho L thông qua nhắn tin điện thoại và ứng dụng Zalo, L dùng số điện thoại đăng ký Zalo là 0342638688, tên tài khoản Zalo là Neymar; Số điện thoại của M là 0396754160, L lưu tên là “M”. Sau khi nhận được bảng lô, đề của M ngày nào, thì L chuyển cho Bùi Đình C2 qua ứng dụng Zalo. L chỉ nhớ tên tài khoản Zalo của C2 là “Vùng trời Bình yên”, L không nhớ số điện thoại đăng nhập tài khoản Zalo của C2 là gì, vì khi biết M bị Công an bắt thì L đã vứt bỏ điện thoại di động của mình. Đối với số đề, L nhận của M bằng 74% trên số tiền đề thực tế thu, L chuyển cho C2 bằng 73%, hưởng lợi 1%. Đối với số lô, L nhận của M giá 21.800đ/điểm, L chuyển cho C2 bằng giá nhận của M, không thu lời, đối với số lô xiên, L nhận của M giá 7.000đ/điểm, L chuyển cho C2 bằng giá nhận của M, không thu lời. Đối với số đề 3 càng, L cũng chuyển cho C2 bằng giá nhận của M không thu lời. C2 có đưa trước cho L số tiền 15.000.000 đồng để đặt cọc, số tiền này L đưa lại cho M để làm tin. Sau khi có kết quả xổ số, C2 sẽ chốt tiền Th thua và gửi cho L, nếu số tiền Th thua chênh lệch nhau từ 5.000.000 đồng, hoặc 10.000.000 đồng thì C2 sẽ đến trực tiếp nhà L và thanh toán bằng tiền mặt, còn L và M thì ngày nào thanh toán vào ngày hôm sau. Lời khai của Nguyễn Văn L phù hợp với lời khai của Lê Văn M và phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT - VKSPT ngày 18- 9- 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội đã truy tố Lê Văn M và Nguyễn Văn L về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, truy tố Lê Văn C, Lê Văn Đ3, Lê Văn Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Trước khi vụ án được đưa ra xét xử, bị cáo Lê Văn M đã tự nguyện nộp 5.264.000đ và Nguyễn Văn L đã tự nguyện nộp 382.000đ đều là tiền thu lời bất chính.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Văn M và Nguyễn Văn L về tội “Tổ chức đánh bạc”; Lê Văn C, Lê Văn Đ3, Lê Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn M và Nguyễn Văn L từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Đ3 từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo, Lê Văn Th từ 18 tháng đến 21 tháng cải tạo không giam giữ, Lê Văn C từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục.

Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp, thu nhập thấp nên không đề cập phạt bổ sung bằng tiền.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh, số Imei 868797049329370 đã cũ, có gắn sim, số tiền 22.540.000VNĐ (*Hai mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*)

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lời bất chính mà bị cáo M và L đã tự nguyện nộp.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Trong khoảng đầu tháng 01/2022 đến ngày 15/01/2022, Lê Văn M đã nhiều lần ghi bán số lô, số đề cho nhiều người, rồi chuyển cho Nguyễn Văn L qua mạng ứng dụng tin nhắn, Zalo trên điện thoại, để hưởng lợi % hoa hồng. Trong đó, Nguyễn Văn L là người khởi xướng, Lê Văn M là người trực tiếp ghi bán số lô, số đề. Khoảng 17h45' ngày 15/01/2022, M có hành vi bán số lô, đề cho Nguyễn Khắc Tr với tổng số tiền 2.800.000 đồng, bán cho Nguyễn Năng T với số tiền là 2.790.000 đồng, tại nơi ở của Lê Văn M thuộc xã V, huyện P, khi M vừa giao tích kê cho Tr và T, thì bị Công an huyện Phúc Thọ bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được và dữ liệu sao in trong điện thoại di động thu giữ của bị cáo, xác định như sau:

*. Đối với hành vi của Lê Văn M:

- Ngày 15/01/2022, M ghi bán số lô, đề được 23.895.000 đồng; Trong đó chỉ xác định được tiền bán cho Nguyễn Khắc Tr là 2.800.000 đồng; Nguyễn Năng T là 2.790.000 đồng; Lê Văn C là 5.250.000 đồng; Lê Văn Đ3 là 6.750.000 đồng; Nguyễn Thành L3 là 1.040.000 đồng; Lê Văn B1 là 220.000 đồng; Lê Thị H3 là 300.000 đồng; Lê Văn K là 130.000 đồng; Lê Văn Kh là 100.000 đồng; Lê Văn T1 là 150.000 đồng; Lê Thị D là 240.000 đồng; Nguyễn Văn C1 là 20.000 đồng và Lê Văn Q là 200.000 đồng; Lê Tuấn N (tức Còi) là 200.000 đồng; Lê Văn B1 là 450.000 đồng. Tiền bán số lô, đề ngày 15/01/2022, M mới chuyển cho L một tin nhắn số lô, đề với giá trị tiền 1.028.000 đồng, còn lại chưa chuyển cho L. Do M bị bắt trước khi có kết quả xổ số mở thưởng trong ngày, nên giá trị số tiền sử dụng để đánh bạc là tiền ghi bán số lô, đề có được.

- Ngày 11/01/2022, M ghi bán số lô, đề cho Lê Văn Đ3 với số tiền là 6.750.000 đồng; Lê Văn Q là 200.000 đồng; Lê Thanh Ng là 34.000 đồng. Phan Thị Đ4 là 1.155.000 đồng, tổng tiền là 8.139.000 đồng, M chuyển cho L 7.827.360 đồng, hưởng lợi 311.640 đồng. Trong đó, Đ3 trúng thưởng 10 điểm lô = 800.000 đồng, nên tiền đánh bạc của Đ3 là 14.750.000 đồng; Đ4 trúng thưởng 15 điểm lô = 1.200.000 đồng, nên tiền đánh bạc của Đ4 là 2.355.000 đồng; Q và Ng không trúng nên tiền đánh bạc của Q là 200.000 đồng, Ng là 34.000 đồng. Tổng giá trị số tiền sử dụng đánh bạc là 17.339.000 đồng (*mười bảy triệu ba trăm ba mươi chín nghìn đồng*).

- Ngày 13/01/2022, M ghi bán số lô, đề cho nhiều người, tổng số tiền 31.652.500 đồng; Trong đó chỉ xác định được số tiền ghi bán cho Lê Văn Đ3 là 5.400.000 đồng, Lê Văn Th là 3.475.000 đồng, Nguyễn Thành L3 là 200.000 đồng, Lê Văn Q là 300.000 đồng. M chuyển cho L 07 (bảy) bảng lô, đề với số tiền 29.127.720 đồng, thu lời 2.524.780 đồng. Số tiền khách trúng thưởng số lô, đề là 19.340.000 đồng. Vì vậy, Tổng giá trị tiền sử dụng đánh bạc là 50.992.500 đồng (*năm mươi triệu chín trăm chín hai nghìn năm trăm đồng*).

- Ngày 14/01/2022, M ghi bán số lô, đề cho khách được 28.560.834 đồng, trong đó chỉ xác định được tiền bán cho Lê Văn Đ3 là 7.875.000 đồng, Nguyễn Thành L3 là 1.120.000 đồng, Lê Văn Th là 3.475.000 đồng. M chuyển cho L 04 (bốn) bảng lô, đề với số tiền 26.374.300 đồng, thu lời 2.186.534 đồng. Tổng số tiền khách trúng thưởng số lô, đề là 15.510.000 đồng. Vì vậy, Tổng giá trị tiền sử dụng đánh bạc là 44.070.834 đồng (*bốn mươi bốn triệu không trăm bảy mươi nghìn tám trăm ba mươi bốn đồng*).

- Ngày 06/01/2022, M bán số lô, đề cho Lê Văn Q là 300.000 đồng, Lê Thanh Ng là 20.000 đồng, tổng 320.000 đồng; M chuyển cho L 284.160 đồng, hưởng lợi 35.840 đồng.

- Ngày 07/01/2022, M bán số lô, đề cho Lê Văn Q là 300.000 đồng; M chuyển cho L 262.000 đồng, hưởng lợi 38.000 đồng.

- Ngày 08/01/2022, M bán số lô, đề cho Lê Văn Q là 400.000 đồng; M chuyển cho L 355.200 đồng, hưởng lợi 44.800 đồng.

- Ngày 09/01/2022, M bán số lô, đề cho Lê Văn Q là 300.000 đồng; M chuyển cho L 266.400 đồng, hưởng lợi 33.600 đồng.

Kết quả, trong các ngày 06, 07, 08, 09/01/2022, Q và Ng không trúng thưởng số nào, nên tiền đánh bạc là tiền bỏ ra mua số lô, đề của từng ngày.

- Ngày 12/01/2022, M bán số lô, đề cho Phan Thị Đ4 910.000 đồng và Nguyễn Văn A là 200.000 đồng, tổng tiền là 1.110.000 đồng; M chuyển cho L 1.022.080 đồng, hưởng lợi 87.920 đồng. Đ4 trúng 01 (một) số lô được 800.000 đồng, A không trúng số nào. Vì vậy, Tổng giá trị tiền sử dụng đánh bạc là 1.910.000 đồng (*một triệu chín trăm mười nghìn đồng*).

Trên cơ sở tài liệu điều tra và dữ liệu điện tử thu giữ xác định, tổng số tiền Lê Văn M dùng đánh bạc là 139.527.334 đồng; Trong đó, các ngày 11, 13, 14, 15/01/2022, giá trị tiền dùng đánh bạc là trên 20.000.000 đồng; Tổng số tiền M thu lợi bất chính từ việc ghi bán số lô, số đề trong các ngày nêu trên là 5.263.174 đồng (*năm triệu, hai trăm sáu mươi ba nghìn, một trăm bảy mươi tư đồng*).

*. Đối với Nguyễn Văn L:

Căn cứ kết quả kiểm tra dữ liệu điện tử đã được phục hồi chỉ xác định được việc Lê Văn M đã chuyển bảng lô, đề cho Nguyễn Văn L trong các ngày 13, 14/01/2022 và một tin nhắn ngày 15/01/2022; Tổng số tiền L nhận bảng lô, đề là của M là 118.958.334 đồng, cụ thể như sau:

- Ngày 13/01/2022, L nhận 07 (bảy) bảng lô, đề của M, tổng số tiền sử dụng đã bạc là 50.992.500 đồng.

- Ngày 14/01/2022, L nhận 04 (bốn) bảng lô, đề, tổng số tiền sử dụng đánh bạc của L và M là 44.070.834 đồng.

- Ngày 15/01/2022, L nhận 01 (một) tin nhắn số lô, đề với số tiền 1.028.000 đồng.

*. Đối với Lê Văn C:

Ngày 15/01/2022, C mua số lô, đề của M với số tiền là 5.250.000 đồng (*năm triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*). Do M bị bắt trước khi có kết quả mở thưởng, nên tiền đánh bạc của C là tiền bỏ ra mua số lô, đề.

*. Đối với Lê Văn Đ3:

- Ngày 11/01/2022, Lê Văn Đ3 mua số lô, đề của M là 6.750.000 đồng, Đ3 trúng thưởng 10 điểm lô = 800.000 đồng, nên tiền đánh bạc của Đ3 là 14.750.000 đồng (*Mười bốn triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Ngày 13/01/2022, Lê Văn Đ3 mua số lô, đề của M là 5.400.000 đồng (*năm triệu, bốn trăm nghìn đồng*), kết quả mở thưởng không trúng số nào, nên tiền đánh bạc là tiền bỏ ra mua số lô, đề.

- Ngày 14/01/2022, Lê Văn Đ3 mua số lô, đề của M với số tiền là 7.875.000 đồng, Đ3 trúng thưởng 100 điểm lô = 8.000.000 đồng, nên tiền đánh bạc của Đ3 là 15.875.000 đồng (*mười lăm triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

- Ngày 15/01/2022, Lê Văn Đ3 mua số lô, đề của M 6.750.000 đồng (*sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), Do M bị bắt trước khi có kết quả mở thưởng, nên tiền đánh bạc là tiền bỏ ra mua số lô, đề.

Tổng số tiền Lê Văn Đ3 dùng đánh bạc 11, 13, 14, 15/01/2022 với số tiền trên 5.000.000 đồng; Tổng cộng là 62.800.000 đồng.

*. Đối với Lê Văn Th:

- Ngày 13/01/2022, Th mua số lô, đề của M là 3.475.000 đồng, Th trúng thưởng 50 điểm lô = 4.000.000 đồng, nên tiền đánh bạc là 7.475.000 đồng (*bảy triệu, bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

- Ngày 14/01/2022, Th mua số lô, đề của M là 3.475.000 đồng (*ba triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*), kết quả Th không trúng số nào, nên tiền đánh bạc là tiền bỏ ra mua số lô, đề.

Vì vậy, Lê Văn M và Nguyễn Văn L đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, Lê Văn Đ3, Lê Văn C và Lê Văn Th đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố Lê Văn M và Nguyễn Văn L về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, truy tố Lê Văn Đ3, Lê Văn C và Lê Văn Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do vậy cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc để đảm bảo răn đe và giáo dục các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Đối với Lê Văn M, Nguyễn Văn L và Lê Văn Đ3 đều phạm tội nhiều lần, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng: Phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đối với Lê Văn C và Lê Văn Th: Không có tình tiết tăng nặng

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Lê Văn C đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Lê Văn M là quân nhân trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ Quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã phục viên nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn L có bố là ông Nguyễn Văn Đ1 được Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tây tặng Bằng khen do có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, có anh trai là Nguyễn Văn Đ5 được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương do tham gia quân đội, tham gia kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Bị cáo Lê Văn Đ3 có bố là ông Lê Văn Ch2 và mẹ là bà Lê Thị S được chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến và bố bị cáo được Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tây tặng Bằng khen do có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Các bị cáo M và L đã tự nguyện nộp số tiền thu lời bất chính (M đã nộp 5.264.000đ, L đã nộp 382.000đ) và đều là người cao tuổi nên đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này: Trong vụ án này, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó, L và M có vai trò ngang nhau, L là người khởi xướng, M là người trực tiếp thực hiện bán số lô, đề. Bị cáo M, L và Đ3 đều có tình tiết tăng nặng nên phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng, lao động mà hy vọng vào đồ đen để kiếm tiền. Vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, HĐXX thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù nên HĐXX xét thấy cho bị cáo M, L, Đ3 được hưởng án treo, các bị cáo Đ3, Th được hưởng mức án cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe giáo dục.

Các bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ do không có công việc, thu nhập ổn định nên HĐXX không khấu trừ thu nhập.

Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo M và L đều đang bị bệnh nên không bị phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc đĩa DVD lưu trữ dữ liệu tin nhắn SMS/MMS, ứng dụng ZALO và MESENGER liên quan đến việc ghi bán số lô, số đề của Lê Văn M; 04 (bốn) mảnh giấy được cắt, xé từ bao thuốc lá, mặt màu trắng có ghi nhiều chữ và số, thu tại nơi M ghi bán số lô, số đề, có chữ ký xác nhận của Lê Văn M; 01 (một) mẫu giấy (được cắt từ bao thuốc lá) mặt màu trắng có ghi nhiều số, thu của Nguyễn Khắc Tr, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Khắc Tr và Lê Văn M; 01 (một) mẫu giấy (được cắt từ bao thuốc lá) mặt màu trắng có ghi nhiều số, thu của Nguyễn Năng T, có chữ ký

xác nhận của Nguyễn Năng T và Lê Văn M; 01 (một) mẫu giấy (được cắt từ bao thuốc lá) mặt màu trắng có ghi nhiều số, có chữ ký xác nhận do Lê Văn T1 tự nguyện giao nộp: Đây là các đồ vật, tài liệu mà M sử dụng để ghi bán các số lô, số đề cho khách ngày 15/01/2022 (bảng lô đề và tích kê giao cho khách) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên lưu vào hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, số Imei 868797049329370, có gắn sim, đã cũ thu tại nơi Lê Văn M ghi bán số lô, số đề; Xác định, chiếc điện thoại này M dùng để nhận bán số lô, số đề cho khách và chuyển bán cho L, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 7.540.000 đồng (*bảy triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*) thu tại nơi M ghi bán số lô, số đề; Xác định là số tiền M ghi bán số lô, số đề cho khách trong ngày 15/01/2022 và số tiền 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*) do Lê Văn M tự nguyện giao nộp xác định là số tiền L đưa M để đặt cọc làm tin, đều là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 382.000đ mà Nguyễn Văn L thu lời bất chính và số tiền 5.264.000đ mà Lê Văn M thu lời bất chính.

[6] Các bị cáo M và L là người cao tuổi nên được miễn án phí. Các bị cáo Đ3, Th và C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn M 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[2] Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn Đ3 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Lê Văn M, Nguyễn Văn L cho UBND xã V, huyện P, TP Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Giao bị cáo Lê Văn Đ3 cho UBND phường B, quận B, TP Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 18 (Mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”;

- Xử phạt bị cáo Lê Văn C 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”.

Giao các bị cáo Lê Văn Th và Lê Văn C cho UBND xã V, huyện P, TP Hà Nội giám sát, giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã V nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.264.000đ (*Năm triệu hai trăm sáu mươi tư nghìn đồng*) là tiền mà Lê Văn M thu lợi bất chính. (M đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0030198 ngày 25/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ) và số tiền 382.000đ (*Ba trăm tám mươi hai nghìn đồng*) là tiền mà Nguyễn Văn L đã thu lợi bất chính (L đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0030199 ngày 25/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, số Imei 868797049329370, có gắn sim, đã cũ và số tiền 22.540.000đ (*Hai mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2022. Số tiền 22.540.000đ (*Hai mươi hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*) đang được lưu giữ tại Ngân hàng Agribank chi nhánh Phúc Thọ theo Giấy nộp tiền ngày 07/10/2022.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Ng quyết số 326/2016/UBTVQH14: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lê Văn M và Nguyễn Văn L. Các bị cáo Lê Văn Đ3, Lê Văn Th, Lê Văn C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND TP Hà Nội;
- CA, CCTHA, VKSND huyện Phúc Thọ;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

